

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/HNGĐ - ST**

Ngày: 15 -01 - 2020

V/v Ly hôn và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hiền

2. Bà Vũ Thị Nguyệt

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký TAND huyện Yên Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2019 về việc Ly hôn và nuôi con chung. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 03/01/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị LTH, sinh năm: 1993(Có mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh LVK, sinh năm: 1993(Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện tạm trú tại số nhà 312 Nguyễn Thị Minh Khai, phường P, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của chị H ngày 04/11/2019 và quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn chị LTH trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh LVK xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký kết hôn ngày 03/3/2016 tại UBND xã YB,(nay thuộc xã YT) huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Anh K thường đi làm về muộn, không chu toàn chăm lo cho vợ con. Chị đã nhiều lần nói chuyện nhưng anh K không thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn tăng cao và nặng nề. Vợ chồng

sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay và thôi quan hệ sinh lý từ đó. Từ khi ly thân hai bên không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, nên xin được ly hôn anh K.

Về con chung: Chị và anh K có 01 con chung là Cháu Q, sinh ngày 27/3/2017. Hiện nay chị đang trực tiếp nuôi con. Nguyên vọng của chị được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 2.000.000đ. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh K không có mặt tại nơi cư trú, căn cứ địa chỉ nguyên đơn cung cấp, ngày 09 tháng 12 năm 2019 TAND huyện Yên Định ban hành Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho TAND thành phố Nha Trang tỉnh Khánh Hòa. Tại bản tự khai anh K trình bày như sau:

Anh và chị H tìm hiểu và đến với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Bái, (nay thuộc xã Yên Trường) huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào cuối năm 2016.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, từ khi anh nghỉ đi làm bên ngoài về phụ vợ kinh doanh tại nhà thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 04/3/2019 đến nay. Hiện nay tình cảm của anh và chị H đã hết. Chị H muốn giải quyết ly hôn với anh, đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Cháu Q, sinh ngày 27/3/2017. Anh chấp nhận cấp dưỡng nuôi con mức 2.000.000đ/1 tháng như quan điểm của chị H đưa ra.

Về tài sản và nợ chung: Anh không có ý kiến, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm ly hôn và nuôi con, về tài sản chung và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết. Anh K vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 228 Bộ luật TTDS đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu chị H được ly hôn anh K; Về con chung giao cháu Cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Chấp nhận anh K cấp dưỡng 2.000.000đ/1 tháng, tính từ tháng 1/2020. Anh K có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị khắc phục vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Yên Định thụ lý vụ án là không đúng thẩm quyền. Vì anh K hiện nay đang sinh sống, làm ăn và có nơi tạm trú tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng nên không làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của đương sự. VKSND huyện Yên Định kiến nghị trực tiếp tại phiên tòa đề Tòa án rút kinh nghiệm và tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

{ 1} Về tố tụng:

- Nhận định về thẩm quyền thụ lý, xét xử:

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Yên Định có quan điểm Tòa án nhân dân huyện Yên Định thụ lý vụ án là không đúng thẩm quyền. Xem xét các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Anh K hiện đang có hộ khẩu thường trú tại thôn Mỹ Lương, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Anh K đi làm ăn theo mùa vụ, thỉnh thoảng lại về nhà. Trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào xác nhận anh K đã đăng ký tạm trú tại phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, xác định nơi cư trú của anh K là thôn Mỹ Lương, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Do vậy khẳng định Tòa án nhân dân huyện Yên Định thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn của chị H và anh K là đúng quy định về thẩm quyền xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh K có đơn xin đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh K là đúng quy định của pháp luật.

{2} Về nội dung:

- *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Đó là nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Hai bên sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay.

Đánh giá thực trạng mâu thuẫn cuộc sống vợ chồng: Chị H và anh K sống ly thân hơn nửa năm nay, không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K đã mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài. Mục đích hôn nhân

là xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được. Hiện tại đời sống chung đã chấm dứt. Nay chị H xin ly hôn, về phía anh K cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn. Như vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình HDXX chấp nhận yêu cầu ly hôn là phù hợp.

Về con chung: Chị H và anh K có 01 con chung. Chị H có nguyện vọng nuôi cháu Q, sinh ngày 27/3/2017. Anh K cũng đồng ý để chị H trực tiếp nuôi con và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ. HDXX xét thấy: Nguyện vọng xin nuôi con của chị H chính đáng, phù hợp quy định của pháp luật, mức cấp dưỡng và thời điểm cấp dưỡng chị H yêu cầu anh K chấp nhận nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh K trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, HDXX không xem xét.

Về án phí: Chị H khởi kiện vụ án xin ly hôn nên phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Hòa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nên phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Từ những nhận định nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Áp dụng:* Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 228, Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS; Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

- *Tuyên xử:*

Về Hôn nhân: Chấp nhận chị LTH được ly hôn anh LVK.

Về con chung: Chị H và anh K có 01 con chung. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, sinh ngày 27/3/2017. Anh K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng là 2.000.000đ. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị LTH phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn) mà chị H đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh

Hóa, theo Biên lai thu số AA/2015/0003399 ngày 18/11/2019. Chấp nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh K phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo bản án cho chị H trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đối với anh K vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã YT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hiền

Vũ Thị Nguyệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Yên Trung;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thế Hùng

Phạm Viết Nguyên

Phạm Hữu Thắng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hôm nay ngày 06/6/2019 vào hồi 9 h 00 phút. Tại phòng nghị án TAND huyện Yên Định.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Thế Hùng và ông Phạm Viết Nguyên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự số 44/2019/TLST - HNGĐ ngày 18/3/2019 về việc Ly hôn và nuôi con chung.

1. Nguyên đơn: Anh Mai Văn Hai, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Long Tiến, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Chị Trịnh Thị Thái, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Long Tiến, xã Yên Trung, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Hiện tạm trú tại số nhà 11/6E tổ 5, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương.

Căn cứ và các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về sự vắng mặt của bị đơn: HĐXX thảo luận: Tại phiên tòa chị Thái vắng mặt, nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 điều 228 Bộ luật TTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

HĐXX thảo luận và thống nhất, biểu quyết 3/3 = 100%

2. Về quan hệ hôn nhân: HĐXX thảo luận: Anh Hai và chị Thái lấy nhau có đăng ký kết hôn. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Đó là nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Hai bên sống ly thân từ tháng 4/2018 đến nay.

Đánh giá thực trạng mâu thuẫn và thực trạng cuộc sống vợ chồng: Anh Hai và chị Thái sống ly thân hơn 01 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Hai và chị Thái đã mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài. Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được. Hiện tại đời sống chung đã chấm dứt. Nay anh Hai xin ly hôn, về phía chị Thái cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn. Như vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn là phù hợp. HĐXX thống nhất cho ly hôn, biểu quyết 3/3 = 100%

3. Về con chung: HĐXX thảo luận và thống nhất:

Anh Hai và chị Thái có 01 con chung. Giao cho chị Thái trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Đức Huy, sinh ngày 07/12/2016. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị Thái không yêu cầu.

Chị Thái có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. HĐXX thống nhất biểu quyết 3/3 = 100%

4. Về tài sản và công nợ chung: HĐXX thảo luận và thống nhất: Vợ chồng không có, yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

HĐXX thống nhất biểu quyết 3/3 = 100%

5. Về án phí: HĐXX thảo luận và thống nhất: Anh Mai Văn Hai phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn*) mà anh Hai đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo Biên lai thu số AA/2015/0003213 ngày 18/3/2019. Chấp nhận anh Hai đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. HĐXX thống nhất biểu quyết 3/3 = 100%

6. Quyền kháng cáo: HĐXX thảo luận:

Tuyên quyền kháng cáo bản án cho nguyên đơn trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

HĐXX thống nhất biểu quyết 3/3 = 100%

7. Điều luật áp dụng: HĐXX thảo luận thống nhất áp dụng: Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 228, Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS. điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

HĐXX thống nhất biểu quyết 3/3 = 100%.

Biên bản lập xong đọc lại cho các thành viên HĐXX nghe và công nhận biên bản ghi đúng ý kiến của họ và thống nhất ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thế Hùng

Phạm Viết Nguyên

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Yên Trung;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Phan

Lê Thị Xuân

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Tượng Lĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

